

CÔNG TY TNHH TM&XNK THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP MINH QUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM&XNK THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP MINH QUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: MINH QUAN -IEI CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107518940

3. Ngày thành lập: 26/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15 Lê Văn Thiêm, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.32323179

Fax: 04.32323178

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
2.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
3.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
4.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất máy đóng gói - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống;	2819
5.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
6.	Sản xuất máy luyện kim	2823
7.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
12.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết :Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng đường hầm;	4290
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, Chống âm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Xây gạch và đặt đá,	4390
25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
26.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
27.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
28.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
29.	Bán buôn gạo	4631
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;	4659(Chính)
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
42.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HUYỀN TRANG	Khu 6, Thị trấn Lam Sơn, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	174321818	
2	PHAN CÔNG HOÀNG	Xóm Đẳng Lưu, Xã Nam Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	187199688	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: PHAN CÔNG HOÀNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/07/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 187199688

Ngày cấp: 05/01/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Đăng Lưu, Xã Nam Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Đăng Lưu, Xã Nam Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội